

Vũng Tàu, ngày 13 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2018
VÀ KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Thực hiện theo Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018;

Thay mặt Ban Giám đốc Công ty cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí, tôi xin báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2018 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2019 như sau:

PHẦN I
BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN SXKD NĂM 2018

1. Các chỉ tiêu chính

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỶ LỆ (TH/KH)
I	Chỉ tiêu kinh tế tài chính				
1	Vốn điều lệ đầu năm	Tỷ đồng	300	300	100%
2	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	606	536,31	88,5%
3	Tổng Doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	530	572,13	107,9%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-	2,62	
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	-	0,53	
II	Đầu tư	Tỷ đồng	255,18	319,36	144,7%
1	Đầu tư XDCB	Tỷ đồng	255,18	319,36	144,7%
2	Mua sắm MMTB	Tỷ đồng	-	-	



2. Phân tích đánh giá một số chỉ tiêu SXKD năm 2018.

2.1 Giá trị sản lượng, doanh thu và lợi nhuận.

Đây là các nhân tố chính cho việc đảm bảo các chỉ tiêu về tăng trưởng, hiệu quả sản xuất kinh doanh và bảo toàn vốn của Công ty, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận. Năm 2018, đối với chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận và đầu tư XD CB, Công ty đều hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra. Riêng chỉ tiêu sản lượng Công ty không hoàn thành kế hoạch. Cụ thể qua các nguyên nhân chính sau :

• Về giá trị sản lượng và giá trị đầu tư:

Năm 2018, giá trị sản lượng & giá trị đầu tư thực hiện:	536,31 tỷ đồng
Trong đó: - Sản lượng về xây lắp :	216,95 tỷ đồng
- Giá trị từ công tác đầu tư :	319,36 tỷ đồng

Nguyên nhân Giá trị sản lượng năm 2018 của PVC-IC không hoàn thành kế hoạch: do năm 2018 Công ty không tiếp thị và triển khai thi công được công trình mới nào, mà chỉ thực hiện thi công các công trình cũ, các công trình này đều bước vào giai đoạn hoàn thiện, giá trị sản lượng không cao. Cụ thể:

1. Dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2	:	20,93 tỷ đồng
2. Dự án Nanogen Q9, TP. HCM	:	25,58 tỷ đồng
3. Dự án Nanogen Lâm Đồng	:	80,75 tỷ đồng
4. Dự án chung cư Huỳnh Tấn Phát	:	-1,84 tỷ đồng
5. Công trình số 33A	:	410,89 tỷ đồng
Tổng cộng	:	536,31 tỷ đồng

Đối với Dự án Thái Bình 2 ước thực hiện năm 2018 là 149,52 tỷ, tuy nhiên giá trị thực hiện của năm chỉ đạt 20,93 tỷ là do trong năm đơn vị rất khó khăn về tài chính nên không thể đẩy nhanh tiến độ dự án và một số hạng mục tại dự án Tổng công ty cắt giảm hợp đồng giao lại cho đơn vị khác thực hiện đã ảnh hưởng đến giá trị sản lượng. Riêng Công trình Chung cư Huỳnh Tấn Phát giảm 1,84 tỷ đồng do điều chỉnh giá trị quyết toán A-B. Còn đa phần các công trình khác đều đảm bảo theo kế hoạch năm.

• Về doanh thu:

Doanh thu và thu nhập khác năm 2018 đạt **572,13 tỷ đồng** tương đương **107,9%** kế hoạch năm. Phần doanh thu này được tập trung chủ yếu là từ việc PVC-IC kinh doanh bất động sản còn lại là từ xây lắp.

• Lợi nhuận trước thuế :

Lợi nhuận trong năm 2018 đạt **2,62 tỷ đồng**, hoàn thành kế hoạch đề ra. Trong đó: (1) Khoản chi phí lãi vay vẫn là rất lớn với giá trị là **10,11 tỷ đồng**; (2) Khoản chi **2,57 tỷ đồng** chi phí bắt buộc để trợ cấp thôi việc cho CBCNV trong công tác tái cấu trúc nhân sự của PVC-IC. Ngoài ra dự án Nhiệt điện Sông Hậu mặc dù hạch toán doanh thu nhưng lợi nhuận là không có do chưa có đơn giá chính thức. Tương tự tại Dự án NMNĐ TB2 cũng không thể

có lợi nhuận do công việc lắt nhắt, nhỏ lẻ đơn giá duyệt theo hợp đồng không đủ chi phí thực hiện. Bù lại các khoản chi phí trên là lợi nhuận của hoạt động kinh doanh bất động sản.

Một số các dự án trọng điểm Công ty tập trung triển khai thi công trong năm 2018 được chuyển tiếp từ năm 2017 đó là :

- Hoàn thiện các hạng mục còn lại Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2;
- Hoàn thiện bàn giao Công trình Chung Cư Huỳnh Tấn Phát Quận 7 thành phố Hồ Chí Minh;
- Hoàn thiện bàn giao công trình Dự án Nanogen tại quận 9 thành phố Hồ Chí Minh.
- Triển khai thi công công trình Dự án Nanogen Lâm đồng.
- Thi công và hoàn thiện bàn giao căn hộ chung cư 33A đường 30/4, thành phố Vũng Tàu.

2.2 Về lao động, tiền lương, chế độ chính sách đào tạo.

Qua 02 đợt tái cấu trúc về nhân sự, hiện tổng số CBCNV đến ngày 31/12/2018 là 171 người với chi phí trợ cấp thôi việc là 2,5 tỷ đồng.

Trong đó : - Bộ phận gián tiếp các phòng ban : 33 người
- Các đội, CB kỹ thuật, CN : 138 người

Công tác trả lương cho CBCNV hiện tại đang gặp rất nhiều khó khăn, tuy mức thu nhập bình quân đạt 7,5 triệu đồng/người /tháng.

Về công tác đào tạo, Công ty thực hiện chính sách cắt giảm chi phí quản lý, trong đó có lĩnh vực đào tạo. Với tiêu chí tập trung đào tạo các mục tiêu cụ thể, do vậy trong năm 2018 nhằm đáp ứng công tác an toàn phòng cháy nổ trên công trường cũng như khối văn phòng, công ty mở 1 lớp tập huấn phòng cháy chữa cháy với chi phí 17 triệu đồng.

2.3 Công tác nghiệm thu thanh quyết toán và thu hồi công nợ tại các công trình:

Tổng giá trị phải thu đến 31/12/2018 là 465,00 tỷ đồng. Trong đó:

- Công nợ trong SXKD : 310,02 tỷ đồng
- Công nợ trong BĐS : 39,80 tỷ đồng
- Giá trị KLDD : 115,00 tỷ đồng

Đây là công việc thường xuyên và xuyên suốt đối với đơn vị xây lắp nhằm giảm thiểu giá trị công nợ phải thu để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên do nhiều yếu tố khách quan cũng như yếu tố chủ quan của đơn vị, nên công tác nghiệm thu thanh quyết toán các công trình đang thi công cũng như các công trình đã thi công xong không như kỳ vọng, chưa đạt hiệu quả. Điều này đã ảnh hưởng đến dòng tiền trong hoạt động SXKD từ năm 2017 và năm 2018, chi phí lãi vay tăng cao, uy tín với các tổ chức tín dụng giảm mạnh làm ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả SXKD của Công ty.

Cụ thể giá trị công nợ tồn đọng chủ yếu sau :

A- Đối với các Công trình đã thi công xong, giá trị còn tồn đọng theo nhóm khách hàng sau:

1.1 Đối với VSP (còn 2 công trình) giá trị tồn đọng:	64,98 tỷ đồng
1.2 Đối với PVShipyard (gói XL 2)	: 8,7 tỷ đồng
1.3 PVGas (CT Dragon)	: 7,5 tỷ đồng
1.4 Đối với 3 HĐ có liên quan đến PVC	: 106,4 tỷ đồng
- Âu tàu Rạch Chanh	: 0,8 tỷ đồng
- PVC-SG (đã trích lập DP)	: 26,1 tỷ đồng
- Dự án Viện Dầu khí GĐ1	: 79,5 tỷ đồng
1.5 Các gói thầu khác	: <u>22,5 tỷ đồng</u>
Tổng cộng	: 316,48 tỷ đồng

B- Đối với các Công trình đang thi công, giá trị còn tồn đọng theo nhóm khách hàng sau:

1.1 Công trình Nhiệt điện Thái Bình 2	: 76,9 tỷ đồng
1.2 Công trình Nhiệt điện Sông Hậu	: 39,6 tỷ đồng
1.3 Công trình Chung cư Huỳnh Tấn Phát	: 14,5 tỷ đồng
1.4 Dự án Viện Dầu khí GĐ2	: 7,5 tỷ đồng
1.5 Dự án Nanogen Q9, TP.HCM	: 8,6 tỷ đồng
1.6 Dự án Nanogen Lâm Đồng	: <u>13,3 tỷ đồng</u>
Tổng cộng	: 160,4 tỷ đồng

C- Đối với công nợ còn tồn đọng lĩnh vực BĐS

1.1 Dự án 242 Nguyễn Hữu Cảnh	: 5,4 tỷ đồng
1.2 Dự án Khu du lịch Thanh Bình	: 21,5 tỷ đồng
1.3 Dự án chung cư Huỳnh Tấn Phát	: <u>12,9 tỷ đồng</u>
Tổng cộng	: 39,80 tỷ đồng

Nhìn về tổng thể đó là tổng công nợ tồn đọng của PVC-IC là rất lớn so với danh mục còn tồn đọng từ năm 2016 thì tình hình nghiệm thu, thanh quyết toán thu hồi công nợ của Công ty là không được khả quan.

2.4 Về công tác đầu tư

Theo chủ trương chung, việc thoái vốn các dự án bất động sản đã được triển khai, mặc dù đã có những chuyển biến tích cực, tuy nhiên đến thời điểm hiện tại thì công tác đầu tư, thoái vốn các DA Bất động sản cũng đang gặp những khó khăn vướng mắc nhất định. Cụ thể đó là :

a, Dự án “Khu Căn hộ cao cấp Thanh Bình” tại phường 10, thành phố Vũng Tàu:

- Tổng giá trị hợp đồng là 105.000.000.000đ (Bằng chữ: Một trăm lẻ năm tỷ đồng chẵn).
- Giá trị đã thanh toán đợt 1 & đợt 2 là: 83.500.000.000đ (Bằng chữ: Tám mươi ba tỷ, năm trăm triệu đồng chẵn).

- Giá trị còn phải thanh toán : 21.500.000.000đ (Bằng chữ: Hai mươi một tỷ, năm trăm triệu đồng chẵn).

Ghi chú : giá trị công nợ còn tồn đọng trên là theo điều khoản HĐ đã ký

- Tổng số tiền thu được 83,5 tỷ, Công ty đã hoàn trả khoản vay tại Ngân hàng Vietcombank.

b, Khu Chung cư Đại Hải, thuộc DA Khu dân cư Hiệp Bình Chánh, Quận Thủ Đức, Tp HCM:

- Tổng giá trị Biên bản thỏa thuận : 35.000.000.000đ (Bằng chữ: Ba mươi lăm tỷ đồng chẵn).
- Giá trị đã thanh toán : 35.000.000.000đ (Bằng chữ: Ba mươi lăm tỷ đồng chẵn).
- Giá trị còn phải thanh toán : 0 đồng.
- Tổng số tiền thu được 35 tỷ đã được bổ sung vào vốn lưu động phục vụ SXKD.

c, Dự án “Khu nhà ở CBCNV PVC-IC tại số 242 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thảng Nhất, thành phố Vũng Tàu:

- Tổng căn hộ đã bán:
 - Số lượng : 399 căn
 - Giá trị Hợp đồng : 324.787.125.523đ
 - Phí bảo trì (2%) : 5.905.338.183đ
- Giá trị đã thu:
 - Giá trị Hợp đồng : 317.208.024.715đ
 - Phí bảo trì (2%) : 5.905.338.183đ
- Giá trị còn phải thu:
 - Giá trị Hợp đồng : 5.152.793.140 đồng (trong đó quá hạn 1.250.368.000 đồng).
 - Phí bảo trì (2%): 0 đồng.
- Số căn hộ đã làm xong chủ quyền : 369 căn
- Số căn hộ đang làm chủ quyền : 14 căn
- Số căn hộ chưa làm chủ quyền : 16 căn

d, Dự án “Khu phức hợp Thương mại - Dịch vụ - Văn phòng và Căn hộ” tại số 33A đường 30/4 phường 9, thành phố Vũng Tàu:

*** Công tác đầu tư:**

- Về tiến độ xây dựng công trình: Theo NQ số 24/QĐ-CNDD ngày 24/6/2015 của Hội đồng quản trị thì thời gian thực hiện dự án là 36 tháng, do vậy dự kiến đến 30/6/2018 là hoàn thành dự án. Tuy nhiên hiện tại dự án đã bị chậm tiến độ, giám đốc đã có tờ trình HĐQT đề nghị xem xét phê duyệt điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án là 40 tháng (dự kiến đến

329
 3TY
 HAN
 JONG
 N DU
 UKH
 T.BA

31/10/2018 là hoàn thành). Đến thời điểm hiện tại Dự án đang gấp rút hoàn thiện để bàn giao cho khách hàng.

- Tổng mức đầu tư theo QĐ số 264/QĐ-CNDD : 798.955.000.000đ
- Tổng chi phí dự kiến : 764.627,683.014đ
- Chi phí đã hạch toán đến 31/12/2018 : 716.085.380.444đ
- Doanh thu Dự kiến (theo NQ 35 ngày 14/11/2016) : 795.577.287.383đ
- Lợi nhuận trước thuế theo NQ 35 : 30.949.604.369đ

- Giá trị xây lắp, thiết bị đã thực hiện : 751.185.523.000đ
- Vốn đầu tư đã giải ngân : 703.882.380.408đ

Trong đó:

- + Vốn vay Ngân hàng : 190.070.812.912đ
- + Vốn tự có và Vốn khác : 513.811.567.496đ
- Còn nợ khách hàng : 47.303.142.592đ

*** Công tác bán hàng:**

+ Trung tâm thương mại & dịch vụ:

- Tổng giá bán : 130.000.000.000đ
- Giá trị đã thanh toán : 90.800.000.000đ
- Giá trị còn phải thu : 39.200.000.000đ

+ Chỗ để xe ô tô:

- Tổng diện tích chỗ để xe ô tô : 1.722 m²
- Đơn giá bán đã phê duyệt/1M² : 20.000.000 đồng
- Giá trị thu về dự kiến : 34.440.000.000đ
- Tổng số chỗ đã bán /giữ chỗ : 0 chỗ

+ Căn hộ:

- Tổng số căn hộ của dự án : 486 căn
- Đến 31/12/2018, Tổng số căn hộ đã bán : 465 căn
- Số căn hộ chưa bán : 21 căn
- Tổng giá trị căn hộ đã bán : 692.618.752.546đ
- Kinh phí bảo trì (2%) : 12.596,237,480đ
- Giá trị đã thanh toán : 679.362.080.974đ
- Giá trị còn phải thu : 233.096.835.831,0

Trong đó:

+ Chưa đến hạn	: 224.408.437.989,0
+ Đến hạn	: 8.688.487.842,0
+ Quá hạn	: 8.688.487.842,0

* Tổng số tiền vay trung hạn của PVCombank cho Dự án đến 31/12/2018 là : **33,0 tỷ đồng.**

* Tổng số nợ phải trả khách hàng của Dự án là **59,3 tỷ đồng.**

3. Phân tích giải trình nguyên nhân không hoàn thành kế hoạch :

3.1 Nguyên nhân chủ quan :

3.1.1 Đối với công trình đã và đang thi công :

Do khó khăn về tài chính nên các công trình của PVC-IC đều bị ảnh hưởng, mặt khác do những yếu tố khách quan khác nên các công trình, dự án phải tạm dừng thi công hoặc không tiếp tục triển khai, cụ thể như sau :

- Các công trình đang triển khai thi công như Dự án Nhiệt điện Thái Bình 2 cũng gặp quá nhiều khó khăn đó là trong công tác triển khai thi công, công tác điều chỉnh giá hợp đồng theo cơ chế 2414, công tác nghiệm thu, thanh toán khối lượng..... Với nhiều các yếu tố khách quan cũng như các yếu tố chủ quan và ngay cả trong công tác quản trị, điều hành dẫn đến việc tồn đọng giá trị khối lượng dở dang tương đối lớn, ảnh hưởng đến kết quả SXKD của Công ty;
- Công tác nghiệm thu, thanh quyết toán : Mặc dù được thực hiện thường xuyên và liên tục nhưng do những nguyên nhân từ phía chủ đầu tư các công trình, dự án, những nguyên nhân từ đơn vị như việc luân chuyển cán bộ, công tác quản lý hồ sơ chất lượng, hoàn thiện thủ tục pháp lý chưa đầy đủ và chặt chẽ nên việc thanh, quyết toán các công trình chưa đạt hiệu quả, điều này làm ảnh hưởng đến dòng tiền trong hoạt động SXKD từ năm 2016 đến 2018 chi phí lãi vay tăng cao, uy tín với các tổ chức tín dụng bị giảm do vậy ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả SXKD của Công ty.

3.1.2 Đối với các dự án đầu tư :

Công tác thu hồi vốn tại các dự án thoái vốn bất động sản còn gặp nhiều khó khăn. Cụ thể là :

- Dự án 242 Nguyễn Hữu Cánh đã hoàn thành nhưng công nợ phải thu còn 5,4 tỷ đồng (lý do theo điều khoản tiến độ thu theo Hợp đồng đã ký với KH);
- Dự án khu du lịch Thanh Bình, thành phố Vũng Tàu thực chất đây là khoản đầu tư bị lỗ nếu tính chi phí tài chính từ khi bắt đầu đầu tư. Giá trị thoái vốn ngang bằng với giá trị sổ sách kế toán - đây là hình thức thoái vốn BĐS để giảm áp lực trả nợ ngân hàng, giảm chi phí lãi vay của các tổ chức tín dụng như đã nêu trên;
- Dự án chung cư Huỳnh Tấn Phát: Giá trị đầu tư là 12,9 tỷ đồng, hiện công trình chưa được bàn giao cho Chủ đầu tư, do vậy thủ tục thoái vốn dự kiến trong năm 2019;
- Dự án khu TM, DV văn phòng và căn hộ tại 33A đường 30/4 phường 9 : Thoái vốn bằng hình thức tự triển khai thực hiện tuy nhiên công tác bán hàng mới được khoảng 95% số căn hộ và công tác thu tiền của khách hàng còn rất nhiều.

3.2 Nguyên nhân chủ quan:

- Công nợ phải thu của PVC-IC còn rất lớn, trong đó phải kể đến các công trình như: Viện Dầu khí phía nam, chung cư Landmark- PVC-SG, các công trình của Vietsovpetro, 02 công trình của PVShipyards, Công trình Dragon, các dự án của Công ty Thái Sơn Bộ QP và giá trị còn phải thu các khoản đầu tư BĐS của Công ty..... Đã làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính, hiệu quả SXKD của Công ty trong năm 2018;
- Các công trình đang triển khai thi công như Dự án Nhiệt điện Thái Bình 2 cũng gặp quá nhiều khó khăn đó là trong công tác triển khai thi công, công tác điều chỉnh giá hợp đồng theo cơ chế 2414, công tác nghiệm thu, thanh toán khối lượng..... Với nhiều các yếu tố khách quan cũng như các yếu tố chủ quan và ngay cả trong công tác quản trị, điều hành dẫn đến việc tồn đọng giá trị khối lượng dở dang tương đối lớn, ảnh hưởng đến kết quả SXKD của Công ty;
- Một số công trình sau khi Chủ đầu tư kiểm toán thì giá trị bị giảm so với quyết toán giữa Chủ đầu tư và đơn vị lập, vì vậy trong năm 2018 giá trị sản lượng và doanh thu vượt kế hoạch nhưng lợi nhuận sau thuế chỉ đạt **535 triệu đồng**.
- Khó khăn trong việc tồn đọng tài khoản tại ngân hàng Oceanbank của Công ty số dư **45 tỷ đồng** đang tạm thời bị ngừng chi trả theo chỉ đạo của ngân hàng nhà nước gần 4 năm nay đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến dòng tiền của dự án, chi phí lãi vay tăng cao, ảnh hưởng uy tín của công ty đối với các tổ chức tín dụng;
- Đối với các khoản Công nợ phải thu của các đơn vị thành viên trong Tổng công ty chiếm tỷ trọng lớn mà đơn vị đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi, ngay cả các công trình đã hoàn thành quyết toán với Tổng thầu, tiền đã thu về Tổng công ty, tuy nhiên các bên vẫn chưa xử lý dứt điểm dẫn đến vẫn còn tồn đọng công nợ kéo dài, làm ảnh hưởng hiệu quả SXKD...
- Ngoài ra do khó khăn của nền kinh tế cả nước, khó khăn chung của Tập đoàn và các đơn vị thành viên trong tập đoàn và nhất là trong giai đoạn hiện nay có rất ít công trình, dự án được triển khai nên về công ăn việc làm cho người lao động đã và đang bị ảnh hưởng nặng nề cho năm 2018 và dự kiến trong năm 2019 cũng sẽ bị ảnh hưởng rất nhiều.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

1. Căn cứ Xây dựng kế hoạch

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016 – 2020 của PVC và PVC-IC

Căn cứ vào tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018, tình hình thực tế kế hoạch tiếp thị đấu thầu, khả năng thực tế về SXKD của Công ty.

2. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2019	Ghi chú
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	565,00	

2	Doanh thu	Tỷ đồng	475,00	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-	
4	Các khoản nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	20,00	
5	Hoạt động đầu tư	Tỷ đồng		
	* Dự án BĐS	Tỷ đồng		
	* Mua sắm MMTB	Tỷ đồng		
6	Thu nhập bình quân	Tr.đồng	7,85	

3. Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện.

* Công tác tái cơ cấu:

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, điều chỉnh mô hình tổ chức tùy theo tình hình, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong từng giai đoạn. Phối hợp với Tổng công ty triển khai công tác thoái toàn bộ phần vốn góp của Tổng công ty tại PVC-IC.

- Phối hợp với các phòng ban chuyên môn Tổng công ty và Công ty CP Xây lắp Đường ống Bê chứa làm rõ chủ quyền lô đất 35G, 35D đường 30/4, Tp.Vũng Tàu, tiến hành các thủ tục để gia hạn chủ quyền cho PVC-IC, trên cơ sở đó xây dựng phương án sử dụng tối ưu toàn bộ khu đất (gồm trụ sở PVC-IC, DOBC và khu Ti đô).

* Công tác thi công:

Tập trung nguồn lực máy móc thiết bị, tài chính đẩy nhanh tiến độ thi công phần việc còn lại tại công trình: Nhà máy nhiệt điện Thái bình 2;

Triển khai tiếp thị và nhận thầu từ các Tổng thầu thi công tại tổ hợp Lọc hóa Dầu Long Sơn và một số công trình từ các Chủ đầu tư khác.

* Công tác thanh quyết toán và thu hồi vốn:

Đưa ra các biện pháp cụ thể, và trách nhiệm lãnh đạo thực hiện (Chủ tịch HĐQT và Giám đốc) chỉ đạo trực tiếp triển khai nhằm quyết toán đa phần các tồn đọng tại các công trình đã thi công xong năm 2018 trở về trước, đặc biệt các công trình thuộc Vietsovpetro, Viện Dầu khí để thu hồi vốn đạt hiệu quả giảm chi phí lãi vay, tránh phải trích lập dự phòng phải thu khó đòi;

Song song với công tác thi công cần phải đẩy nhanh công tác làm hồ sơ thanh toán giai đoạn các công trình đang thi công để tạo nguồn vốn sản xuất kinh doanh, kiến nghị với Tổng công ty, Tập đoàn để hỗ trợ công tác thanh quyết toán các hợp đồng trong ngành có liên quan, giảm thiểu phạt vi phạm hợp đồng.

* Công tác đầu tư:



Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty có trách nhiệm triển khai thực hiện việc thoái vốn đầu tư tài chính và thu hồi vốn BĐS đã đầu tư. Cụ thể:

- Tìm kiếm đối tác, thực hiện thoái vốn tại: Dự án BĐS chung cư Huỳnh Tấn Phát, Công ty cổ phần đóng mới và sửa chữa tàu Dầu khí Nhơn Trạch và Công ty CP sản xuất ống thép Dầu khí PVPipe để tập trung nguồn vốn cho SXKD.

- Đối với dự án Khu phức hợp thương mại, dịch vụ, văn phòng và căn hộ 33A đường 30/4 Vũng Tàu: triển khai hoàn thiện và bàn giao nhà theo đúng tiến độ đã cam kết với khách hàng, song song cùng công tác bán hàng và thu thu hồi công nợ để đảm bảo hiệu quả của dự án trong năm 2019, xây dựng các giải pháp nhằm tiết giảm/quản lý chặt chẽ các khoản chi phí đầu tư đảm bảo tính khả thi của dự án đã được HĐQT PVC-IC phê duyệt.

- Các dự án còn lại: Dự án “Khu Căn hộ cao cấp Thanh Bình” tại phường 10, thành phố Vũng Tàu; Dự án “Khu nhà ở CBCNV PVC-IC tại số 242 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu: tập trung thu hồi công nợ còn tồn đọng.

4. Kế hoạch tiết giảm chi phí năm 2019

Tập trung rà soát và cắt giảm các chi phí quản lý không cần thiết, tận dụng tối đa trang thiết bị hiện có, bố trí phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện tại, nâng cao vai trò quản lý quản trị dự án. Qua đó nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Kiên toàn bộ máy quản lý doanh nghiệp, tích cực và chủ động tìm kiếm việc làm cho người lao động trên tinh thần đảm bảo hiệu quả, phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tại từng thời điểm;

5. Kiến nghị và đề xuất với Tổng công ty PVC (cổ đông lớn của PVC-IC)

- Đối với một số công nợ như PVC-SG, PVC-Metal đề nghị Tổng công ty hỗ trợ, thanh toán bù trừ chéo (nếu có) cho PVC-IC.
- Đề nghị Tổng Công ty hỗ trợ công tác nghiệm thu thanh quyết toán Dự án Nhiệt điện Thái Bình 2, Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 và xem xét giảm tỷ lệ thu phí của 02 Dự án trên cho PVC-IC. Hỗ trợ PVC-IC trong công tác quyết toán Công trình Viện Dầu khí GD1.
- Hiện nay PVC-IC đang có khoản tiền thu giá trị khối lượng công trình Viện Dầu khí từ T2/2015 tại Ngân hàng Oceanbank đang bị tạm giữ chưa được giải ngân là 45 tỷ đồng. Đề nghị PVC hỗ trợ để giải ngân số tiền trên.
- Đề nghị PVC chỉ đạo PVC-SG làm quyết toán phần việc do PVC-SG thực hiện của Công trình Viện Dầu khí GD 1 (PVC ký hợp đồng với PVC-SG) và phát hóa đơn để bù trừ công nợ giá trị PVC-SG đã tạm ứng của Viện Dầu khí Với số tiền 21.447.520.000 đồng.
- Đề nghị PVC hỗ trợ để làm thủ tục thoái phần vốn góp của PVC-IC vào IDICO Long Sơn (Dự án Chung cư Huỳnh Tấn Phát).

Khoản lỗ lũy kế sẽ tiếp tục tăng nếu trường hợp đơn giá hợp đồng đang tạm áp dụng tại dự án Nhiệt điện Sông Hậu 1 chưa được các bên xem xét phê duyệt, tỷ lệ thu phí quản lý

của Dự án Thái Bình và các khoản phải thu của các công trình khác đã quá hạn mà phải trích lập dự phòng theo ý kiến kiểm toán.

KẾT LUẬN

Trên đây là báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch triển khai công tác SXKD năm 2019 của Ban Giám đốc Công ty CP Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí.

Kính trình HĐQT và Quý cổ đông xem xét.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT(b/c)
- Lưu VT, P.KTKT.

GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Hoàn